

Số: **1085**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **05** tháng 04 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt đợt 03 năm 2016 danh sách các tàu cá đủ điều kiện
tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định
số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 852/TTr-SNN ngày 29/03/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đợt 03 năm 2016 danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cụ thể như sau:

Tổng số tàu cá trong đợt 03 năm 2016 (tính đến ngày 29/03/2016): 57 tàu.

Trong đó:

- Thành phố Quy Nhơn: 02 tàu.
- Huyện Phù Cát: 04 tàu.
- Huyện Phù Mỹ: 12 tàu.
- Huyện Hoài Nhơn: 39 tàu.

(Danh sách chi tiết các tàu cá được phê duyệt theo phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan căn cứ danh sách các tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải

sản trên các vùng biển xa được phê duyệt thông báo cho các chủ tàu để lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư Liên tịch số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC ngày 11/4/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính.

- Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản công khai danh sách những tàu cá đủ điều kiện tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa tại UBND xã, phường chủ tàu cư trú và thông báo công khai thủ tục các chủ tàu cá phải thực hiện để được hưởng chính sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Nhơn, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chi cục Trưởng Chi cục Thủy sản, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (17b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

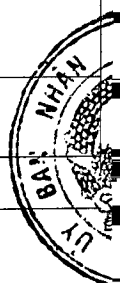


Trần Châu

**DANH SÁCH TÀU CÁ ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA KHAI THÁC,
DỊCH VỤ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÊN CÁC VÙNG BIỂN XA
TỈNH BÌNH ĐỊNH ĐỢT 03 NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số: **1085/QĐ-UBND** ngày **05/4/2016** của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Họ tên chủ tàu	Địa chỉ (xã, phường)	Số đăng ký	Công suất	Số thuyền viên	Nghề đăng ký hoạt động	Vùng biển thường xuyên hoạt động (HS,TS,DK1)	Ghi chú
I	Quy Nhơn							
1	Nguyễn Đậu	Hải Cảng	BĐ- 99056-TS	880	15	Vây cá ngừ	HS, TS	
2	Nguyễn Văn Lãnh	Hải Cảng	BĐ- 91453-TS	330	12	Vây cá ngừ	HS, TS	
II	Phù Cát							
1	Võ Văn Minh	Cát Tiến	BĐ- 93579-TS	415	8	Chụp mực	TS	2 máy
2	Phạm Thị Hoa	Cát Tiến	BĐ- 93562-TS	230	7	Câu mực	TS	
3	Hồ Thị Tùng Phượng	Cát Khánh	BĐ- 93501-TS	410	14	Vây ánh sáng	HS, TS	
4	Nguyễn Đức Hoàng	Cát Khánh	BĐ- 93496-TS	330	5	Dịch vụ, thu mua	HS, TS	
III	Phù Mỹ							
1	Bùi Bãi	Mỹ Thọ	BĐ- 94880-TS	278	12	Vây cá ngừ	HS, TS	
2	Đặng Văn Nghiệm	Mỹ An	BĐ- 94895-TS	410	12	Vây ngày	HS, TS	
3	Trần Đình Sáng	Mỹ An	BĐ- 94873-TS	400	12	Vây cá ngừ	HS, TS	
4	Nguyễn Văn Phòng	Mỹ An	BĐ- 94883-TS	465	12	Vây ánh sáng	HS, TS	
5	Ngô Tùng Tư	Mỹ Thành	BĐ- 94796-TS	506	17	Vây ánh sáng	HS, TS	
6	Nguyễn Thành Sơn	Mỹ Thành	BĐ- 94790-TS	863	15	Vây ánh sáng	HS, TS	
7	Nguyễn Văn A	Mỹ Thắng	BĐ- 94661-TS	230	10	Vây ánh sáng	TS, DK1	
8	Hồ Văn Minh	Mỹ Thắng	BĐ- 94882-TS	230	12	Vây ánh sáng	HS, TS	
9	Nguyễn Lập	Mỹ Thắng	BĐ- 94874-TS	400	12	Vây ánh sáng	HS, TS	
10	Nguyễn Văn Nhất	Mỹ Thắng	BĐ- 94876-TS	270	10	Vây ánh sáng	HS, TS	



Handwritten signature and number 1

11	Trần Thành Trung	Mỹ Đức	BĐ- 94778-TS	650	15	Vây cá ngư	HS, TS	
12	Nguyễn Thanh Hoàng	Mỹ Đức	BĐ- 94939-TS	776	12	Vây cá ngư	HS, TS, DK1	
IV	Hoài Nhơn							
1	Võ Đông Hà	Hoài Hải	BĐ- 97720-TS	420	8	Chụp mực	TS	
2	Trần Tây	Hoài Hải	BĐ- 97735-TS	744	8	Chụp mực	HS, TS, DK1	2 máy
3	Nguyễn Văn Kiên	Hoài Hương	BĐ- 97728-TS	725	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
4	Trần Văn Thiện	Hoài Hương	BĐ- 97665-TS	825	7	Câu cá ngư	TS	2 máy
5	Trần Thị Anh	Hoài Hương	BĐ- 97696-TS	805	12	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	2 máy
6	Lê Tấn Dục	Hoài Hương	BĐ- 97717-TS	760	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
7	Lê Tấn Dục	Hoài Hương	BĐ- 97719-TS	760	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
8	Trần Bé	Hoài Mỹ	BĐ- 97747-TS	860	8	Chụp mực	HS, TS, DK1	2 máy
9	Nguyễn Hồng Thái	Hoài Thanh	BĐ- 97722-TS	300	7	Câu mực	TS, DK1	
10	Huỳnh Chim	Tam Quan Bắc	BĐ- 97565-TS	800	5	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
11	Kiều Văn Nghiệp	Tam Quan Bắc	BĐ- 97633-TS	494	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
12	Lê Quen	Tam Quan Bắc	BĐ- 97674-TS	410	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	
13	Võ Văn Lệ	Tam Quan Bắc	BĐ- 97607-TS	790	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
14	Trần Cu	Tam Quan Bắc	BĐ- 97610-TS	330	8	Câu cá ngư	HS, TS	
15	Lê Thị Bông	Tam Quan Bắc	BĐ- 97630-TS	420	8	Câu cá ngư	HS, TS	
16	Nguyễn Nhung	Tam Quan Bắc	BĐ- 97724-TS	730	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
17	Huỳnh Quang Đạo	Tam Quan Bắc	BĐ- 97616-TS	548	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
18	Bùi Thanh Trung	Tam Quan Bắc	BĐ- 97580-TS	840	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
19	Phạm Văn Hát	Tam Quan Bắc	BĐ- 97689-TS	800	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
20	Huỳnh Cột	Tam Quan Bắc	BĐ- 97625-TS	730	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy

mr 2

21	Trần Xuyên	Tam Quan Bắc	BĐ-97647-TS	855	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
22	Nguyễn Minh Vương	Tam Quan Bắc	BĐ-97686-TS	420	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	
23	Nguyễn Văn Tây	Tam Quan Bắc	BĐ-97656-TS	800	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
24	Trần Cư	Tam Quan Bắc	BĐ-97655-TS	820	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
25	Trần Trung Mạnh	Tam Quan Bắc	BĐ-97682-TS	420	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	
26	Trần Trung Hạnh	Tam Quan Bắc	BĐ-97651-TS	730	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
27	Đới Văn Phúc	Tam Quan Nam	BĐ-97666-TS	720	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	
28	Phan Văn Do	Tam Quan Nam	BĐ-97726-TS	730	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
29	Cái Nhứt	Tam Quan Nam	BĐ-97718-TS	710	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
30	Huỳnh Long Thi	Tam Quan Nam	BĐ-97715-TS	900	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
31	Huỳnh Văn Vũ	Tam Quan Nam	BĐ-97742-TS	800	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
32	Ngô Văn Tốt	Hoài Hương	BĐ-97693-TS	720	8	Câu cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
33	Hồ Nhựt	Hoài Mỹ	BĐ-97748-TS	860	8	Chụp mực	HS, TS, DK1	2 máy
34	Nguyễn Huân	Hoài Hương	BĐ-97737-TS	730	14	Vây cá ngư	HS, TS, DK1	2 máy
35	Nguyễn Ngọc Châu	Hoài Hải	BĐ-97451-TS	460	6	Câu cá ngư	TS, DK1	
36	Trương Minh Hận	Tam Quan Nam	BĐ-96437-TS	400	8	Mành chụp	TS	
37	Huỳnh Thương	Tam Quan Bắc	BĐ-97688-TS	750	8	Câu cá ngư	HS, TS	2 máy
38	Võ Văn Tánh	Hoài Hương	BĐ-97654-TS	730	12	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	2 máy
39	Bùi Thanh Ninh	Tam Quan Bắc	BĐ-97678-TS	900	12	Vây ánh sáng	HS, TS, DK1	2 máy

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

